

Số: /HD-SVHTT

Bình Định, ngày tháng 5 năm 2024

HƯỚNG DẪN

Thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu về lĩnh vực văn hóa và thể thao của Bộ Tiêu chí xã nông thôn mới, Bộ Tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao, Bộ Tiêu chí huyện nông thôn mới và Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới nâng cao tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021-2025

Thực hiện Hướng dẫn số 1807/HD-BVHTTDL ngày 26/4/2024 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu về lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch thuộc Bộ Tiêu chí quốc gia về nông thôn mới các cấp giai đoạn 2021-2025;

Quyết định số 1249/QĐ-UBND ngày 09/4/2024 của UBND tỉnh ban hành Quyết định Sửa đổi một số tiêu chí, chỉ tiêu của Bộ tiêu chí xã nông thôn mới, Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao, Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới và Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới nâng cao tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021 - 2025.

Sở Văn hóa và Thể thao hướng dẫn thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu về lĩnh vực văn hóa và thể thao của Bộ Tiêu chí xã nông thôn mới, Bộ Tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao, Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới và Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới nâng cao tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021-2025, cụ thể như sau:

I. Tiêu chí 6 và 16 Bộ tiêu chí xã nông thôn mới

1. Cơ sở vật chất văn hóa (tiêu chí 6)

- **Nội dung tiêu chí 6.1:** Xã có nhà văn hóa hoặc hội trường đa năng và sân thể thao phục vụ sinh hoạt văn hóa, thể thao của toàn xã

- Địa điểm: Ở vị trí trung tâm đảm bảo mọi người dân trong vùng đều được sử dụng thuận lợi và dễ dàng tiếp cận.

a) Diện tích

+ Căn cứ thực hiện: theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Thông tư số 12/2010/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2010 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Trung tâm Văn hóa-Thể thao xã (Thông tư số 12/2010/TT-BVHTTDL); khoản 1 Điều 1 Thông tư số 05/2014/TT-BVHTTDL ngày 30/4/2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung Điều 6 Thông tư số 12/2010/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2010 quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Trung tâm Văn hóa-Thể thao xã và Thông tư số

06/2011/TT-BVHTTDL ngày 08/03/2011 quy định mẫu về tổ chức hoạt động và tiêu chí của Nhà Văn hóa-Khu Thể thao thôn (Thông tư số 05/2014/TTBVHTTDL); khoản 2 Điều 4 và khoản 2 Điều 7 Thông tư số 01/2017/TT-BTNMT ngày 09/02/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định định mức sử dụng đất xây dựng cơ sở văn hóa, cơ sở y tế, cơ sở giáo dục và đào tạo, cơ sở thể dục thể thao (Thông tư số 01/2017/TT-BTNMT).

+ Đối với các xã khu vực III^(*): Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã có Hội trường văn hóa đa năng tối thiểu 200m² trở lên; Khu thể thao xã (chưa tính diện tích sân vận động) tối thiểu 500m² trở lên, có xây dựng tường rào, cổng ngõ; sân vận động (hoặc sân bóng đá) có diện tích tối thiểu 75m x 100m tối đa 90m x 120m; các công trình thể thao có thể ở nhiều vị trí trên địa bàn xã. Các xã cần dành 2-3m² đất/người để xây dựng cơ sở vật chất văn hóa, thể thao theo Tiêu chuẩn quy hoạch nông thôn do Bộ Xây dựng ban hành tại Thông tư số 31/2009/TT-BXD ngày 10/9/2009.

+ Đối với các xã còn lại (đồng bằng, miền núi,...): Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã có Hội trường văn hóa đa năng từ 300m²-500m²; Khu thể thao xã (chưa tính diện tích sân vận động) từ 1.200 m²-2.000m², có xây dựng tường rào, cổng ngõ; sân vận động (hoặc sân bóng đá) có diện tích tối thiểu 75m x 100m tối đa 90m x 120m; các công trình thể thao có thể ở nhiều vị trí trên địa bàn xã. Các xã cần dành 2-3m² đất/người để xây dựng cơ sở vật chất văn hóa, thể thao theo Tiêu chuẩn quy hoạch nông thôn do Bộ Xây dựng ban hành tại Thông tư số 31/2009/TT-BXD ngày 10/9/2009.

b) Về quy mô xây dựng

+ Căn cứ thực hiện: Thực hiện theo quy định tại điểm 2.1 khoản 2 Điều 6 Thông tư số 12/2010/TT-BVHTTDL; khoản 2 Điều 1 Thông tư số 05/2014/TTBVHTTDL.

+ Đối với các xã khu vực III: Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã có Hội trường văn hóa đa năng từ 100 chỗ ngồi trở lên; xây dựng các công trình thể thao căn cứ theo quy định tại Nghị định số 112/2007/NĐ-CP ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thể dục Thể thao và tiêu chuẩn thiết kế xây dựng các công trình thể dục thể thao (Nghị định số 112/2007/NĐ-CP).

+ Đối với các xã còn lại (đồng bằng, miền núi,...): Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã có Hội trường văn hóa đa năng từ 150 - 200 chỗ ngồi; xây dựng các công trình thể thao căn cứ theo quy định tại Nghị định số 112/2007/NĐ-CP.

+ Cơ cấu, tổ chức, trang thiết bị, kinh phí, nội dung, phương thức hoạt động thực hiện theo Thông tư số 12/2010/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2010.

+ Đối với các địa phương đã có Trung tâm học tập cộng đồng cần nâng cấp, bổ sung trong điều kiện thực tế để lồng ghép trở thành thiết chế nhà văn hóa.

- **Nội dung tiêu chí 6.2:** Xã có điểm vui chơi, giải trí và thể thao cho trẻ em và người cao tuổi theo quy định

+ Mỗi xã có ít nhất 01 điểm vui chơi, giải trí độc lập cho người già và trẻ em. Trong trường hợp chưa có điều kiện đầu tư riêng biệt điểm vui chơi, giải trí và thể thao có thể đặt trong khuôn viên của Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã và phải có trang thiết bị hoạt động phù hợp (xà đơn, xà kép, xích đu, cầu trượt, bóng chuyền, cầu lông, bóng đá...), Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã có kế hoạch tổ chức các hoạt động dành cho người già và trẻ em hàng năm (ít nhất là 30% thời gian sử dụng trong năm). Đồng thời, phải cam kết lộ trình đầu tư xây dựng điểm vui chơi, giải trí và thể thao cho người già và trẻ em (tính đến thời điểm tỉnh xét công nhận hồ sơ).

+ Điểm vui chơi, giải trí và thể thao cho trẻ em của xã phải đảm bảo điều kiện và có nội dung hoạt động chống đuối nước cho trẻ em (có kế hoạch, tập huấn và các hình thức tuyên truyền phù hợp khác).

- **Nội dung tiêu chí 6.3:** Tỷ lệ thôn, làng (khu dân cư) có nhà văn hóa hoặc nơi sinh hoạt văn hóa, thể thao phục vụ cộng đồng: Đạt 100%

a) Diện tích

+ Căn cứ thực hiện: theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 6 Thông tư số 06/2011/TTBVHTTDL ngày 08/3/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Nhà văn hóa-Khu thể thao thôn (Thông tư số 06/2011/TTBVHTTDL); Điều 2 Thông tư số 05/2014/TT-BVHTTDL; Khoản 2 Điều 2 Thông tư số 01/2017/TT-BTNMT.

+ Đối với các xã khu vực III: Nhà Văn hóa 100m²trở lên; Khu Thể thao, sân tập thể thao đơn giản (chưa kể diện tích sân bóng đá đơn giản) từ 200 m² trở lên, có xây dựng tường rào, cổng ngõ. Các công trình thể thao có thể ở nhiều vị trên địa bàn thôn. Nơi có điều kiện xây dựng các công trình thể thao căn cứ theo quy định tại Nghị định số 112/2007/NĐ-CP.

+ Đối với các xã còn lại (đồng bằng, miền núi,...): Nhà Văn hóa từ 200m² - 300m²; Khu Thể thao, sân tập thể thao đơn giản (chưa kể diện tích sân bóng đá đơn giản) từ 300 m² - 500 m², có xây dựng tường rào, cổng ngõ. Các công trình thể thao có thể ở nhiều vị trên địa bàn thôn. Nơi có điều kiện xây dựng các công trình thể thao căn cứ theo quy định tại Nghị định số 112/2007/NĐ-CP.

b) Về quy mô xây dựng

+ Căn cứ thực hiện: theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 6 Thông tư số 06/2011/TTBVHTTDL; Điều 2 Thông tư số 05/2014/TT-BVHTTDL; Khoản 2

Điều 2 Thông tư số 01/2017/TT-BTNMT; Quyết định số 15/2015/QĐ-UBND ngày 16/7/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy chế tổ chức và hoạt động của Nhà Văn hóa-Khu thể thao thôn, làng trên địa bàn tỉnh (Quyết định số 15/2015/QĐ-UBND ngày 16/7/2015).

+ Đối với các xã khu vực III: Nhà Văn hóa thôn có từ 50 chỗ ngồi trở lên, có bàn, ghế, phong màn, cờ (cờ Đảng, cờ Tổ quốc), ảnh hoặc tượng Bác Hồ, micro, tăng âm, loa đài, ti vi, thiết bị điện thấp sáng,... phục vụ sinh hoạt. Các địa phương có trụ sở thôn hoặc nhà rông có khả năng lồng ghép các hoạt động của nhà văn hóa, cần đầu tư, nâng cấp để đảm trách thiết chế nhà văn hóa.

+ Đối với các xã còn lại (đồng bằng, miền núi,...): Nhà Văn hóa thôn có từ 80-100 chỗ ngồi, có bàn, ghế, phong màn, cờ (cờ Đảng, cờ Tổ quốc), ảnh hoặc tượng Bác Hồ, micro, tăng âm, loa đài, ti vi, thiết bị điện thấp sáng,... phục vụ sinh hoạt. Các địa phương có trụ sở thôn có khả năng lồng ghép các hoạt động của nhà văn hóa, cần đầu tư, nâng cấp để đảm trách thiết chế nhà văn hóa.

+ Các xã có thôn, làng đồng bào dân tộc thiểu số bổ sung một số hoạt động có ở nhà văn hóa vào thiết chế nhà rông để được thay cho thiết chế nhà văn hóa.

2. Văn hóa (tiêu chí 16)

Tỷ lệ thôn, làng (khu dân cư) đạt tiêu chuẩn văn hoá theo quy định, có kế hoạch và thực hiện kế hoạch xây dựng nông thôn mới

- Căn cứ thực hiện: Luật Thi đua, khen thưởng, Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”; Nghị định số 61/2023/NĐ-CP ngày 16/8/2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư và các văn bản của UBND tỉnh.

- 80% thôn, làng (khu dân cư) được tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” phải đảm bảo các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 30 Luật Thi đua, khen thưởng, Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” (sau đây gọi tắt là Nghị định số 86/2023/NĐ-CP) và các văn bản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Quy định chi tiết tiêu chuẩn, cách thức đánh giá, bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Bình Định.

- Về Phòng chống bạo lực gia đình: Tại thời điểm xét công nhận về đích nông thôn mới, xã không để xảy ra các vụ bạo lực gia đình có tính chất nổi cộm; trên địa bàn xã xây dựng được mô hình Phòng chống bạo lực gia đình.

- Yêu cầu: Xây dựng đời sống văn hóa ở thôn, làng (khu dân cư) đoàn kết, dân chủ, văn minh, đạt danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa”; xây dựng nếp sống văn hóa tiến bộ, văn minh, nhất là trong việc cưới, việc tang, lễ hội. 100% thôn, làng (khu dân cư) phải có bản hương ước, quy ước được UBND cấp xã công nhận theo đúng Nghị định số 61/2023/NĐ-CP ngày 16/8/2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư và thực hiện niêm yết tại Nhà văn hóa thôn; Phát huy vai trò tự quản cộng đồng thông qua thực hiện hương ước, quy ước; nhân rộng phát huy những mô hình mới, cách làm hay, hiệu quả. Nâng cao chất lượng, hiệu quả các cuộc vận động trong phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Đảm bảo chính xác, công khai, minh bạch, kịp thời trong việc xét tặng các danh hiệu thi đua.

II. Tiêu chí số 6 Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao

- **Nội dung tiêu chí 6.1.** Có lắp đặt các dụng cụ thể dục thể thao ngoài trời ở điểm công cộng; các loại hình hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao được tổ chức hoạt động thường xuyên

a) Trung tâm Văn hóa-Thể thao xã và Nhà văn hóa-Khu thể thao đạt chuẩn

- Trung tâm Văn hóa-Thể thao xã được quy hoạch, đầu tư xây dựng riêng biệt bên ngoài khu hành chính của xã, đảm bảo mọi người dân trong vùng đều được sử dụng thuận lợi và dễ dàng tiếp cận. Diện tích, quy mô và trang thiết bị thực hiện theo quy định tại khoản 1, 2, 3 Điều 6 Thông tư số 12/2010/TT-BVHTTDL.

- Nhà văn hóa-Khu thể thao thôn được tu bổ, tôn tạo, xây mới đảm bảo về diện tích, chỗ ngồi, trang thiết bị hoạt động đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa văn nghệ, thể dục-thể thao của cộng đồng dân cư. Diện tích, quy mô và trang thiết bị thực hiện theo quy định tại khoản 1, 2, 3 Điều 6 Thông tư số 06/2011/TTBVHTTDL.

b) Về lắp đặt các dụng cụ thể dục thể thao ngoài trời ở điểm công cộng (xà đơn, xà kép, vòng xoay, xe đạp...)

- Đối với các xã khu vực III: Có 50% các điểm công cộng trên địa bàn xã được lắp đặt các dụng cụ thể dục thể thao ngoài trời.

- Đối với các xã còn lại (đồng bằng, miền núi,...): Có 70% các điểm công cộng trên địa bàn xã được lắp đặt các dụng cụ thể dục thể thao ngoài trời.

** Mỗi điểm trang bị ít nhất 05 bộ dụng cụ thể dục thể thao, đảm bảo nhu cầu tập luyện của người dân.*

c) Về tổ chức các loại hình hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao được tổ chức hoạt động thường xuyên

Các loại hình hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao thực hiện theo quy định tại khoản 6, 7, 8 Điều 6 Thông tư số 12/2010/TT-BVHTTDL.

- Đối với hoạt động thư viện:

+ Đối với các xã khu vực III: Có hoạt động phục vụ tài nguyên thông tin cho Nhân dân đạt tối thiểu 500 lượt/năm.

+ Đối với các xã miền núi: Có hoạt động phục vụ tài nguyên thông tin cho Nhân dân tối thiểu đạt 1.500 lượt/năm.

+ Đối với các xã đồng bằng: Có hoạt động phục vụ tài nguyên thông tin cho Nhân dân tối thiểu đạt 3.000 lượt/năm.

+ Có bố trí nhân sự phụ trách hoạt động tại thư viện; bổ sung đầu sách, báo hàng năm, trang bị cơ sở vật chất phù hợp phục vụ bạn đọc (phòng, bàn ghế, giá sách, tủ sách, máy tính kết nối internet).

- **Nội dung tiêu chí 6.2.** Di sản văn hóa được kiểm kê, ghi danh, bảo vệ, tu bổ, tôn tạo và phát huy đúng giá trị quy định

100% di sản văn hóa trên địa bàn xã được kiểm kê, ghi danh, bảo vệ, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị đúng quy định pháp luật về di sản văn hóa và các văn bản liên quan.

Khuyến khích thành lập và duy trì có hiệu quả câu lạc bộ/đội, nhóm dân ca, dân nhạc, dân vũ, nghệ thuật truyền thống của địa phương.

- **Nội dung tiêu chí 6.3.** Tỷ lệ thôn, làng (khu dân cư) đạt tiêu chuẩn văn hóa theo quy định và đạt chuẩn nông thôn mới

85% thôn, làng (khu dân cư) được tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” phải đảm bảo các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 30 Luật Thi đua, khen thưởng, Nghị định số 86/2023/NĐ-CP và các văn bản của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh Quy định chi tiết tiêu chuẩn, cách thức đánh giá, bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Bình Định.

III. Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới

Nội dung tiêu chí 5.2. Trung tâm Văn hóa - Thể thao huyện đạt chuẩn, có nhiều hoạt động văn hóa - thể thao kết nối với các xã

1. Trung tâm Văn hóa - Thể thao đạt chuẩn

- Quy hoạch đất tại vị trí trung tâm đảm bảo mọi người dân trong vùng đều được sử dụng thuận lợi và dễ dàng tiếp cận.

- Diện tích sử dụng: Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Thông tư số 11/2010/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2010 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định tiêu chí của Trung tâm Văn hóa -Thể thao quận, huyện, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh (Thông tư số 11/2010/TT-BVHTTDL); khoản 2 Điều 4 Thông tư số 01/2017/TT-BTNMT.

- Quy mô xây dựng và trang thiết bị hoạt động: Thực hiện theo quy định tại khoản 3, 4 Điều 2 Thông tư số 11/2010/TT-BVHTTDL.

2. Có nhiều hoạt động kết nối với xã

- Tổ chức các hoạt động thực hiện theo quy định tại khoản 7 Điều 2 Thông tư số 11/2010/TT-BVHTTDL.

- Thư viện được bảo đảm nguồn lực cho hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ và tổ chức các hoạt động phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng và có khả năng kết nối, liên thông với mạng lưới thư viện của tỉnh.

IV. Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới nâng cao

- ***Nội dung tiêu chí 5.2.*** Có công viên, hoặc quảng trường được lắp đặt các dụng cụ thể dục thể thao

Có 100% các công viên hoặc quảng trường được lắp đặt các dụng cụ thể thao ngoài trời và phải đảm bảo nhu cầu sinh hoạt, tập luyện thể dục, thể thao, vui chơi, giải trí cho người dân trong huyện.

- ***Nội dung tiêu chí 5.3.*** Các giá trị văn hóa truyền thống được kế thừa và phát huy hiệu quả; các di sản văn hóa trên địa bàn được kiểm kê, ghi danh, truyền dạy, xếp hạng, tu bổ, tôn tạo, bảo vệ và phát huy giá trị hiệu quả

a) Nội dung: “Các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc được kế thừa và phát huy hiệu quả”

- Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 12/2014/TT-BVHTTDL ngày 10/10/2014 của Bộ Văn hóa Thể thao và Du lịch quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về công tác dân tộc.

- Các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể của các dân tộc trên địa bàn được bảo tồn, phát huy đạt hiệu quả; có đề án, dự án, chương trình, kế hoạch về bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống các dân tộc được triển khai thực hiện, duy trì hằng năm tại địa phương.

- Huyện có các loại hình câu lạc bộ văn hóa, thể thao, mô hình văn hóa tiêu biểu, hoạt động có hiệu quả: mô hình câu lạc bộ nghệ thuật truyền thống; mô hình câu lạc bộ bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc (phong tục, tập quán tốt đẹp, trang phục, ẩm thực, nghi lễ dân gian, hương ước, quy ước, nếp sống văn hóa nông thôn mới...); câu lạc bộ gia đình hạnh phúc, mô hình làng văn hóa tiêu biểu, mô hình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội, mô hình phòng chống bạo lực gia đình gắn với tuyên truyền giáo dục đạo đức lối sống... phù hợp điều kiện thực tiễn của địa phương.

b) Nội dung: “Các di sản văn hóa trên địa bàn được kiểm kê, ghi danh, truyền dạy, xếp hạng, tu bổ, tôn tạo, bảo vệ và phát huy giá trị hiệu quả”

Thực hiện theo quy định pháp luật về di sản văn hóa, cụ thể:

- Luật Di sản văn hóa (năm 2001) và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa (năm 2009) (Các điều: 17, 18, 20, 21, 22, 24, 25, 26, 28, 29, 30, 31, 32, 33, 34, 35, 36, 37, 41, 42, 43, 45);

- Nghị định số 98/2010/NĐ-CP; Nghị định số 109/2017/NĐ-CP; Nghị định số 166/2018/NĐ-CP; Thông tư số 04/2010/TT-BVHTTDL; Thông tư số 09/2011/TT-BVHTTDL; Thông tư số 15/2019/TT-BVHTTDL; Thông tư số 18/2022/TT-BVHTTDL.

V. HỒ SƠ ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ ĐỀ NGHỊ THẨM ĐỊNH

1. Đối với xã đạt chuẩn nông thôn mới

a) Tiêu chí số 6

Hồ sơ minh chứng phải thể hiện rõ bằng báo cáo theo các yêu cầu của tiêu chí, đồng thời phải kèm theo các văn bản liên quan:

- Đối với Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã: có hình ảnh kèm theo (trong, ngoài khuôn viên Trung tâm); quyết định thành lập Ban chủ nhiệm, quy chế tổ chức, kế hoạch hoạt động của Trung tâm theo Thông tư số 12/2010/TT-BVHTTDL.

- Đối với Nhà Văn hóa - Khu thể thao thôn: có hình ảnh kèm theo của từng Nhà Văn hóa - Khu thể thao; quyết định thành lập Ban chủ nhiệm, kế hoạch tổ chức các hoạt động hàng năm theo Quyết định số 15/2015/QĐ-UBND.

b) Tiêu chí 16

Hồ sơ minh chứng phải thể hiện rõ bằng báo cáo theo yêu cầu của tiêu chí, có đánh giá tỷ lệ %; kèm theo quyết định tặng danh hiệu làng, thôn (Khu dân cư) văn hóa của năm gần nhất năm đề nghị công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới. Đồng thời, bổ sung quyết định công nhận trong năm đề nghị (trường hợp đoàn thẩm định tỉnh kiểm tra vào giữa năm) để hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị công nhận.

- Có kế hoạch và thực hiện kế hoạch xây dựng nông thôn mới.

- Về phòng chống bạo lực gia đình: tại thời điểm xét công nhận về đích nông thôn mới, địa phương có báo cáo về tình hình phòng, chống bạo lực gia đình và xây dựng được mô hình phòng, chống bạo lực gia đình tại xã.

- Hồ sơ minh chứng phải thể hiện rõ bằng báo cáo theo yêu cầu của tiêu chí có đánh giá tỷ lệ %; hồ sơ phải kèm theo quyết định công nhận của UBND xã cho từng bản hương ước hoặc quy ước của từng khu dân cư theo đúng Nghị định số

61/2023/NĐ-CP ngày 16/8/2023 của Chính phủ về xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư.

2. Đối với xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao

Ngoài việc chuẩn bị đầy đủ Hồ sơ minh chứng như công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới cần phải bổ sung, cụ thể:

- Trung tâm Văn hóa-Thể thao xã và Nhà văn hóa-Khu thể thao đạt chuẩn: phải thể hiện rõ bằng báo cáo theo yêu cầu của các tiêu chí và kèm theo hình ảnh hoạt động hoặc thuyết minh bằng các đoạn clip ghi hình ngắn về tổ chức các hoạt động trong năm gần nhất.

- Về lắp đặt các dụng cụ thể dục thể thao ngoài trời ở điểm công cộng: có danh sách từng địa điểm cụ thể, kèm theo hình ảnh.

- Về các loại hình hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao được tổ chức hoạt động thường xuyên: có kế hoạch từng hoạt động kèm theo.

- Đối với hoạt động thư viện: có kế hoạch phục vụ bạn đọc; sổ sách, số liệu cập nhật lượt bạn đọc tới thư viện; số lượng sách, báo bổ sung hàng năm.

- Di sản văn hóa được kiểm kê, ghi danh, bảo vệ, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị đúng quy định: có báo cáo, kế hoạch, lập danh mục kiểm kê cụ thể từng quý, 06 tháng và theo định kỳ.

- Tỷ lệ làng, thôn (Khu dân cư) được xét tặng danh hiệu văn hóa theo quy định và đạt chuẩn nông thôn mới: có quyết định kèm theo.

3. Đối với huyện đạt chuẩn nông thôn mới

Hồ sơ minh chứng phải thể hiện rõ bằng báo cáo theo các yêu cầu của tiêu chí, đồng thời phải kèm theo các văn bản liên quan:

- Đối với Trung tâm Văn hóa - Thể thao huyện: các văn bản báo cáo (bộ máy, quy mô, diện tích,...) của Trung tâm theo Thông tư số 11/2010/TTBVHTTDL.

- Đối với hoạt động kết nối với xã: có báo cáo kèm theo hình ảnh của từng hoạt động hàng năm.

- Đối với hoạt động thư viện: có kế hoạch phục vụ bạn đọc; sổ sách, số liệu cập nhật lượt bạn đọc tới thư viện; số lượng sách, báo bổ sung hàng năm.

4. Đối với huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao

Ngoài việc chuẩn bị đầy đủ Hồ sơ minh chứng như công nhận huyện đạt chuẩn nông thôn mới cần phải bổ sung, cụ thể:

- Danh sách từng địa điểm cụ thể, kèm theo hình ảnh 100% các công viên, hoặc quảng trường được lắp đặt các dụng cụ thể thao ngoài trời.

- Có đề án, dự án bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể của các dân tộc trên địa bàn; chương trình, kế hoạch về bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống các dân tộc được triển khai thực hiện, duy trì hàng năm tại địa phương; mô hình văn hóa.

- Di sản văn hóa được kiểm kê, ghi danh, bảo vệ, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị đúng quy định: có báo cáo, kế hoạch, lập danh mục kiểm kê cụ thể từng quý, 06 tháng và theo định kỳ.

Trong trường hợp các văn bản của Chính phủ, Bộ, tỉnh trích dẫn trên được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản khác thì thực hiện theo văn bản mới.

- Hướng dẫn này thay thế Hướng dẫn số 1277/HD-SVHTT ngày 08/8/2022 của Sở Văn hóa và Thể thao hướng dẫn thực hiện Tiêu chí số 06, số 16 Bộ tiêu chí xã nông thôn mới và Tiêu chí số 06 Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021 - 2025 và Hướng dẫn số 1883/HD-SVHTT ngày 13/9/2023 của Sở Văn hóa và Thể thao hướng dẫn thực hiện tiêu chí về Văn hóa Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới và huyện nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021 - 2025.

Trên đây là hướng dẫn thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu về lĩnh vực văn hóa và thể thao của Bộ Tiêu chí xã nông thôn mới, Bộ Tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao, Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới và Bộ tiêu chí huyện nông thôn mới nâng cao tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021-2025. Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề phát sinh hoặc khó khăn, vướng mắc, các địa phương báo cáo về Sở Văn hóa và Thể thao để kịp thời rà soát, sửa đổi, bổ sung báo cáo UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở NN&PTNT;
- GD, các PGD Sở;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng VH TT, TTVHTT các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, QLVHGD.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Huỳnh Thị Anh Thảo

() Đối với các xã khu vực III thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được phê duyệt tại Quyết định 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ.*